

ĐOÀN TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ  
ĐOÀN KHOA MÔI TRƯỜNG & TNTN

Cần Thơ, ngày 01 tháng 08 năm 2011

## DANH SÁCH

(Sinh viên tham gia tình nguyện hè tại Khoa Môi Trường & TNTN  
từ ngày 20/6/2011 - 31/7/2011)

STT	HỌ & TÊN	MSSV	CHI ĐOÀN	GHI CHÚ
1.	Lê Kiều Chi	3083982	KHMT34	
2.	Danh Hoài Duy	3083985	KHMT34	
3.	Nguyễn Hân Nhi	3084016	KHMT34	
4.	Nguyễn Trúc Linh	1080796	KHMT34-01	
5.	Nguyễn Thị Mai Khanh	1087305	KHMT34-01	
6.	Nguyễn Thị Trúc Thanh	1087321	KHMT34-01	
7.	Nguyễn Thu Tư	1087326	KHMT34-01	
8.	Thái Hồng Cúc	3093427	KHMT35	
9.	Nghiêm Bích Ngọc	3093454	KHMT35	
10.	Phan Thị Yến Phi	3093459	KHMT35	
11.	Nguyễn Huỳnh Phương	3093464	KHMT35	
12.	Mai Thị Phương Thảo	3093469	KHMT35	
13.	Nguyễn Hoàng Tú	3093545	KHMT35	
14.	Dương Thúy Kiều	3096996	KHMT35	
15.	Trương Văn Quý	3097011	KHMT35	
16.	Nguyễn Nhật Sáng	4085713	QLĐĐ 34	
17.	Đỗ Thanh Tân Em	4085690	QLĐĐ34-01	
18.	Lê Văn Thạnh	4085716	QLĐĐ34-01	
19.	Phạm Thị Diễm	4095108	QLĐĐ35-01	
20.	Ngô Thị Thanh Hằng	4095116	QLĐĐ35-01	
21.	Bùi Thị Thùy	4095150	QLĐĐ35-01	
22.	Phan Nhật Bích Giang	4095174	QLĐĐ35-02	
23.	Nguyễn Thị Loan	4105489	QLĐĐ36-01	
24.	Dương Hoàng Sơn	4105506	QLĐĐ36	
25.	Mai Thị Hà	3083918	QLMT34	
26.	Huỳnh Thị Tuyết Nhung	3083943	QLMT34	
27.	Lý Hoàng Phi	3083946	QLMT34	
28.	Ngô Minh Toàn	3083965	QLMT34	
29.	Châu Kim Hồng	3083996	QLMT34	
30.	Tạ Ngọc Phương Thảo	3093534	QLMT35	
31.	Lê Thị Yến Nhi	3097004	QLMT35	
32.	Nguyễn Thị Tươi	3097030	QLMT35	
33.	Lưu Thị Ngọc Thân	4107300	KT&QTKD K36	
34.	Nguyễn Thị Thùy Trang	4105698	KTTNMT K36A1	

35.	Nguyễn Thị Ngọc Nhân	1090866	KTMT K35-A2	
36.	Phan Phước Duy	1100876	KTMT K36A1	
37.	Nguyễn Thị Thu Ngân	1100915	KTMT K36-A1	
38.	Nguyễn Văn Hải	3103727	KHMTK36	
39.	Nguyễn Thị Hồng Xuyên	3093485	KHMTK35	
40.	Dương Hoài An	3083977	KHMTK34	
41.	Nguyễn Văn Lâm	4095184	QLĐĐK35-02	
42.	Nguyễn Kim Vân	4105521	QLĐĐK36-01	
43.	Trần Minh Toàn	4105518	QLĐĐK36-01	

**Danh sách có 43 sinh viên.**

**TM. BCH ĐOÀN KHOA**



**Bí thư**

**Nguyễn Công Thuận**